TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **231**/2019/HSST.
Ngày: 26/12/2019.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ, TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Bà **Vũ Thị Phương Thanh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Trần Văn Hội.

2. Bà: Trần Thị Lệ.

Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Tú** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, *tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:* Ông **Huỳnh Thế Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 216/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 227/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lâm Văn Q** - Giới tính: Nam. (Có mặt)

Sinh năm: 1981.

Nơi ĐKTT: Ấp 3 Biển A, xã Nam Yên, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở: Như trên.

Nghề nghiệp: Buôn bán - Trình độ học vấn: 8/12 - Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không - Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Lâm Văn B (1946) và bà Võ Thị S (đã chết).

Vợ: Nguyễn Thị D (1980).

Con: 02 người, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2008.

* ***Tiền sự:*** Chưa.

* ***Tiền án:*** Ngày 18/8/2015, bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm xử phạt 03 tháng tù về tội "Đánh bạc". Đến ngày 15/11/2015 chấp hành xong hình phạt, nhưng chưa được xóa án tích do chưa nộp án phí và chưa nộp hình phạt bổ sung số tiền 5.000.000 đồng.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam: Ngày 20/6/2019 đến nay.

*** Người làm chứng :**

1. Anh **Phan Tiến D** – sinh năm: 1999. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 11 đường Lê Thị Hồng Gấm, khu phố Võ Thị Sáu, phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

2. Anh **Trần Văn T** – sinh năm: 1990. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 1067B đường Lâm Quang Ky, khu phố 5, phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lâm Văn Q bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy (loại Methamphetamine) khoảng tháng 5/2019. Vào khoảng tháng 3/2019, qua giới thiệu của bạn bè, Q biết đối tượng tên Hậu (thường gọi là Hậu báo) nhà ở phường Vĩnh Hiệp có bán ma túy nên Q lưu số điện thoại của Hậu mục đích là để mua ma túy sử dụng. Vào khoảng 22 giờ ngày 19/6/2019, Q chạy xe Honda biển kiểm soát 68G1-411.24 từ nhà ở huyện An Biên lên thành phố Rạch Giá và điện thoại cho Hậu hỏi mua ma túy, thì được Hậu chỉ đến địa điểm gần hãng nước mắm Thiên Hương trên đường Nguyễn Trung Trực để gặp Hậu. Đến khoảng 02 giờ ngày 20/6/2019, Q đến điểm hẹn thì Hậu đi xe Honda (không rõ biển kiểm soát) đến và bảo Q chạy theo Hậu vào đường Lê Hồng Phong (khu vực bên hông Tỉnh ủy Kiên Giang), Q đưa cho Hậu 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) và đi đến chỗ Hậu cất giấu ma túy ở một gốc cây, lấy 01 bịch nylon bên trong có chứa chất ma túy cho vào ví da màu nâu và cất vào túi quần Jean (phía trước bên phải) đang mặc trên người thì bị lực lượng tuần tra của Công an phường An Hòa kiểm tra và bắt quả tang cùng tang vật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lâm Văn Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung vụ án đã nêu trên.

* Tại Bản kết luận giám định số: 403/KL-KTHS ngày 24/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận như sau:

- Các hạt rắn dạng tinh thể màu trắng không đồng nhất đựng trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định có trọng lượng là 0,2262 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. (Bút lục số: 23).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Bản cáo trạng số 02/CT.VKSTPRG ngày 02/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đã truy tố bị cáo **Lâm Văn Q** về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 53; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lâm Văn Q - mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

* Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong có ký hiệu vụ số 403/2019, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng N và người chứng kiến Trần Quốc T, có dấu hình tròn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang (Bút lục số: 22,105,106,107).

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen, đã qua sử dụng, số Imei 358868/08/738738/5 và 01 (một) xe môtô nhãn hiệu Honda Dream, biểm kiểm soát 68G1-411.24 (xe không rõ nguồn gốc và chủ sở hữu).

(Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 01/QĐ-VKSTPRG, ngày 02/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá).

Sau khi nghe Kiểm sát viên luận tội, bị cáo đồng ý với quan điểm truy tố và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo. Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình và rất hối hận, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bảng Cáo trạng, kết luận điều tra và lời khai của những người tham gia tố tụng khác, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Do nghiện ma túy (loại Methamphetamine) và muốn có ma túy sử dụng, vào khoảng 02 giờ ngày 20/6/2019, Lâm Văn Q đã hỏi mua của một người tên Hậu (chưa rõ nhân thân và địa chỉ) 01 bịch ma túy với giá 500.000 đồng và cất giấu ma túy trong ví da màu nâu ở túi quần Jean bên phải thì bị bắt quả tang. Qua giám định bịch ma túy có trọng lượng là 0,2262 gam. Hành vi nêu trên của bị cáo Lâm Văn Q đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, bảng Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bản thân bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi và có học vấn để nhận thức được rằng sử dụng trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, bất kì ai vi phạm đều bị xử lý nghiêm. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất về ma túy. Bản thân bị cáo Q là người nghiện ma túy, nên bị cáo rất rõ ảnh hưởng của ma túy đối với sức khỏe, tinh thần của con người và việc sử dụng ma túy cũng là tiền đề tạo ra nhiều tệ nạn xấu, đặc biệt là dễ dẫn đến nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác làm mất trị an xã hội, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến bản thân bị cáo nói riêng và cộng đồng xã hội nói chung, và Nhà nước luôn chú trọng việc đấu tranh phòng ngừa và xử lý nghiêm đối với loại tội phạm này. Nhưng vì để có ma túy sử dụng cho thỏa mãn cơn nghiện của mình, bị cáo vẫn bất chấp pháp luật cố ý mua 01 bịch ma túy của một người thanh niên tên Hậu (chưa rõ nhân thân và địa chỉ) với giá 500.000 đồng để sử dụng trái phép. Do đó cần có một mức hình phạt thật tương xứng đối với tội trạng của bị cáo, và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, đồng thời cũng nhằm ngăn ngừa chung đối với loại tội phạm này trong xã hội.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nhất định. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát áp dụng

điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự làm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng:

Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, đã có 01 tiền án về tội "Đánh bạc", chưa được xóa án tích (do chưa nộp án phí sơ thẩm, phúc thẩm và hình phạt bổ sung số tiền 5.000.000 đồng), nên thuộc trường hợp tái phạm, áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 53 của Bộ luật Hình sự làm tình tiết tăng nặng cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng, không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt phạt tiền bổ sung; đồng thời bị cáo cũng không có đảm nhiệm chức vụ, không hành nghề cũng như không làm công việc gì nhất định. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- 01 (một) phong bì niêm phong có ký hiệu vụ số 403/2019, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng N và người chứng kiến Trần Quốc T, có dấu hình tròn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang, là tang vật phạm tội trong vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen, đã qua sử dụng, số Imei 358868/08/738738/5 và 01 (một) xe môtô nhãn hiệu Honda Dream, biểm kiểm soát 68G1-411.24 (xe không rõ nguồn gốc và chủ sở hữu), là công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước là phù hợp.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về các vấn đề khác của vụ án:

- Đối với đối tượng tên Hậu Báo đã bán ma túy cho Lâm Văn Q, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá đã tiến hành thẩm tra xác minh tại phường Vĩnh Hiệp, nhưng không có đối tượng nêu trên cư trú tại địa phương. Còn số điện thoại di động 0944.559.520 mà Q liên lạc để bán ma túy là do Tăng Thị Quỳnh A đăng ký chủ thuê có địa chỉ thường trú tại 106/9A đường Phan Thị Ràng, phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, nhưng qua xác minh, hiện nay Quỳnh A không có mặt ở địa phương nên cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Lâm Văn Q** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 53; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Lâm Văn Q – 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 20/6/2019) và tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

* **Về biện pháp tư pháp**: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- *Tịch thu, tiêu hủy*: 01 (một) phong bì niêm phong có ký hiệu vụ số 403/2019, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng N và người chứng kiến Trần Quốc T, có dấu hình tròn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang (Bút lục số: 22,105,106,107).

- *Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước*: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen, đã qua sử dụng, số Imei 358868/08/738738/5 và 01 (một) xe môtô nhãn hiệu Honda Dream, biểm kiểm soát 68G1-411.24 (xe không rõ nguồn gốc và chủ sở hữu).

(Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 01/QĐ-VKSTPRG, ngày 02/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá).

*** Về án phí hình sự sơ thẩm**: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*** Quyền kháng cáo**: Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/12/2019).

*** Nơi nhận:**
- TAND tỉnh Kiên Giang
- VKSND TP.Rạch Giá
- Cơ quan THA Dân sự TP.Rạch Giá
- Công an TP.Rạch Giá
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang
- Bị cáo
- Lưu .

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Phương Thanh